

ĐỀ XUẤT MÔ HÌNH GIẢM THIỂU RỦI RO BỆNH DỊCH TRONG HOẠT ĐỘNG THỂ DỤC THỂ THAO Ở VIỆT NAM

Nguyễn Văn Phúc⁽¹⁾

Thông tin bài báo:

Ngày nhận bài: 15/06/2025

Ngày phản biện: 03/07/2025

Ngày đăng: 25/08/2025

Tác giả liên hệ:

Nguyễn Văn Phúc

Email:

nguyenvanphuchn@gmail.com

Tập 15, số 4 (2025), trang 10-13

DOI: <https://doi.org/10.64024/upes13900>

Bản quyền © 2025. Bài báo này là công bố Truy cập Mở (Open Access) và được phân phối theo các điều khoản của Creative Commons Attribution-NonCommercial 4.0 International (CC BY-NC 4.0).

Tóm tắt:

Tiếp cận từ góc độ xây dựng mô hình giảm thiểu rủi ro phối hợp giữa mô hình tổng thể có tính chất bao quát, chịu ảnh hưởng của nhiều yếu tố và mô hình cụ thể, ảnh hưởng tới từng đối tượng cụ thể; đồng thời kế thừa, phát huy và cải tiến các mô hình quản trị rủi ro đã có tại Việt Nam và trên thế giới, quá trình nghiên cứu đề xuất 01 mô hình giảm thiểu rủi ro bệnh dịch trong hoạt động TDTT tại Việt Nam, trên cơ sở đó làm rõ mối quan hệ giữa các thành tố trong mô hình.

Từ khóa: Mô hình, giảm thiểu rủi ro, rủi ro bệnh dịch, hoạt động TDTT, Việt Nam.

Proposed model for minimizing epidemic risks in physical education and sports activities in Vietnam

Nguyen Van Phuc⁽¹⁾

Article Information:

Received: 15/06/2025

Review date: 03/07/2025

Published: 25/08/2025

Corresponding Author:

Nguyen Van Phuc

Email: nguyenvanphuchn@gmail.com

Vol 15, Iss 4 (2025), pp 10-13

DOI: <https://doi.org/10.64024/upes13900>

Copyright © 2025. This is an Open Access article distributed under the terms of the Creative Commons Attribution-NonCommercial 4.0 International (CC BY-NC 4.0).

Summary:

A risk minimization model is developed under the approach of developing a general framework with a broad scope influenced by multiple factors, and specific models targeting particular subjects; and meanwhile inheriting, promoting, and improving existing risk management models in Vietnam and worldwide. This research proposes a model to minimize epidemic risks in physical education and sports activities in Vietnam. On this basis, the study clarifies the relationships between the components of the model.

Keywords: Model, risk minimization, epidemic risks, physical education and sports activities, Vietnam.

⁽¹⁾PGS.TS, Trường Đại học TDTT Bắc Ninh

ĐẶT VẤN ĐỀ

Việc xây dựng mô hình giảm thiểu rủi ro bệnh dịch trong hoạt động thể dục thể thao (TDTT) tại Việt Nam có ý nghĩa đặc biệt quan trọng, cả về lý luận lẫn thực tiễn. Trong bối cảnh các dịch bệnh truyền nhiễm, điển hình như COVID-19, đã cho thấy nguy cơ bệnh dịch gây gián đoạn, suy giảm thành tích, và ảnh hưởng nghiêm trọng đến sức khỏe cộng đồng, việc nghiên cứu nhằm tìm ra cơ chế, giải pháp quản lý rủi ro là hết sức cần thiết. Hoạt động TDTT vốn tập trung đông người, có cường độ tiếp xúc cao, do đó dễ trở thành môi trường lây lan dịch bệnh nếu thiếu hệ thống phòng ngừa khoa học.

Xây dựng mô hình giảm thiểu rủi ro bệnh dịch không chỉ góp phần bảo vệ sức khỏe VĐV, HLV và cộng đồng người tham gia, mà còn đảm bảo duy trì ổn định các hoạt động huấn luyện, thi đấu, đồng thời nâng cao năng lực quản trị rủi ro y tế trong lĩnh vực TDTT. Hơn nữa, kết quả nghiên cứu còn là cơ sở khoa học giúp các cơ quan quản lý ban hành chính sách, hướng dẫn phù hợp, hướng tới phát triển TDTT bền vững, an toàn và thích ứng linh hoạt trước những ảnh hưởng của các loại bệnh dịch.

PHƯƠNG PHÁP NGHIÊN CỨU

Quá trình nghiên cứu sử dụng các phương pháp: phân tích và tổng hợp tài liệu, phương pháp quan sát sự phạm, phương pháp phỏng vấn, phương pháp toán học thống kê.

Nghiên cứu được tiến hành năm 2022.

KẾT QUẢ NGHIÊN CỨU VÀ BÀN LUẬN

1. Đề xuất mô hình giảm thiểu rủi ro bệnh dịch trong hoạt động thể dục thể thao ở Việt Nam

Để có căn cứ đề xuất mô hình giảm thiểu rủi ro bệnh dịch trong hoạt động TDTT tại Việt Nam, chúng tôi tiến hành trao đổi sâu và phỏng vấn trực tiếp với 07 chuyên gia trong lĩnh vực quản lý TDTT về xác định loại mô hình giảm thiểu rủi ro phù hợp với hoạt động phòng chống bệnh dịch trong hoạt động TDTT và góc độ tiếp cận phù hợp khi xây dựng mô hình giảm thiểu rủi ro bệnh dịch trong hoạt động TDTT tại Việt Nam. Kết quả cho thấy:

Về thể loại: Mô hình giảm thiểu rủi ro bệnh

dịch trong hoạt động TDTT tại Việt Nam thích hợp với loại mô hình kết hợp giữa mô hình tổng thể và mô hình cụ thể - loại mô hình kết hợp. Đây là loại mô hình có tính chất bao quát, chịu ảnh hưởng của nhiều yếu tố, chi tiết với từng đối tượng cụ thể.

Về góc độ tiếp cận khi xây dựng mô hình: 100% ý kiến chuyên gia đều thống nhất rằng việc xây dựng mô hình giảm thiểu rủi ro bệnh dịch trong hoạt động TDTT tại Việt Nam cần dựa trên nguyên tắc kế thừa, phát huy và cải tiến các mô hình quản trị rủi ro đã có ở trong nước và trên thế giới. Quản trị rủi ro trong TDTT là một lĩnh vực còn khá mới mẻ tại Việt Nam, song trên bình diện quốc tế cũng như trong nhiều ngành nghề khác ở Việt Nam, lĩnh vực này đã và đang được quan tâm nghiên cứu sâu rộng. Trong từng lĩnh vực hoạt động cụ thể hay khi kiểm soát một loại rủi ro đặc thù, việc kế thừa có chọn lọc sẽ cho phép khai thác được tinh hoa, kinh nghiệm và thành tựu khoa học của các mô hình quản trị rủi ro trong TDTT quốc tế cũng như trong các ngành nghề khác. Đồng thời, quá trình cải tiến và điều chỉnh các mô hình này sẽ bảo đảm sự phù hợp với điều kiện thực tiễn của TDTT Việt Nam, tạo ra tính khả thi và hiệu quả khi áp dụng. Đây được xem là cách tiếp cận khoa học và phù hợp trong bối cảnh nghiên cứu hiện nay.

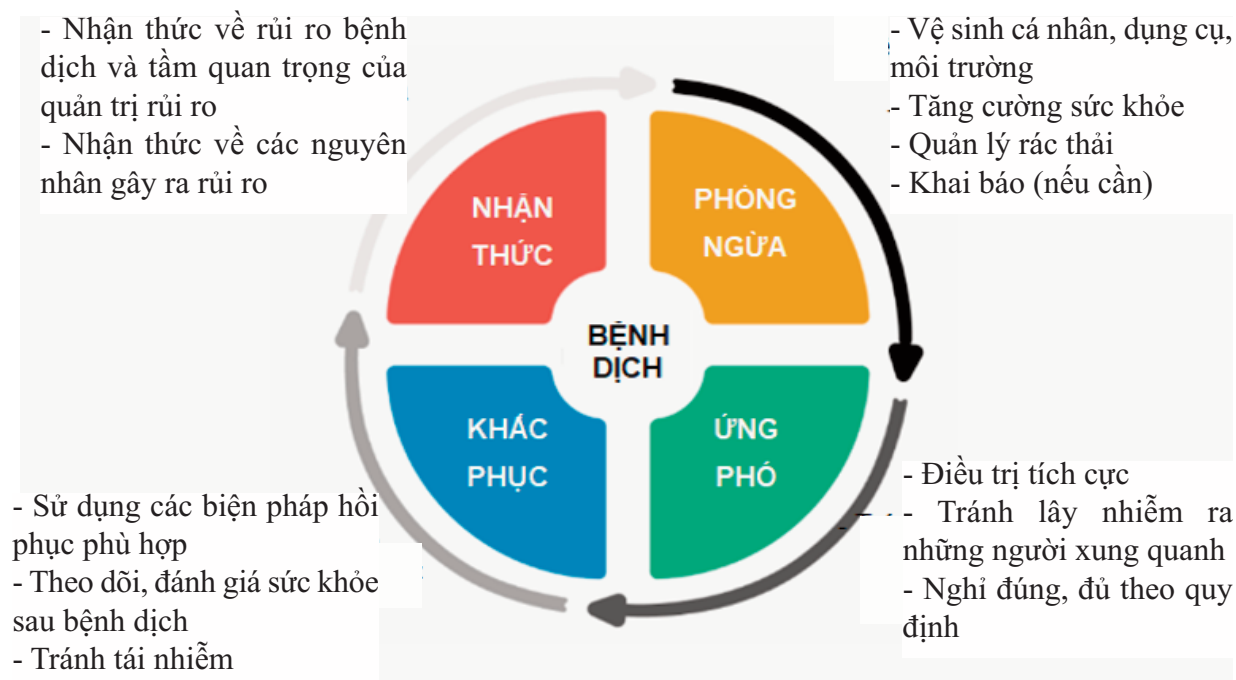
Từ các căn cứ trên, chúng tôi đề xuất mô hình giảm thiểu rủi ro bệnh dịch trong hoạt động TDTT tại sơ đồ 1.

Sơ đồ 1 đã hệ thống hóa các thành tố trong mô hình cũng như mối quan hệ giữa các thành tố trong mô hình, giúp thuận tiện cho người đọc theo dõi về khái quát các đặc điểm của mô hình và mối liên hệ giữa các thành tố trong mô hình.

2. Mối quan hệ giữa các thành tố trong mô hình giảm thiểu rủi ro bệnh dịch trong hoạt động thể dục thể thao

Cụ thể các thành tố trong mô hình:

Nhận thức: là yếu tố đầu tiên phải nhắc đến trong mô hình giảm thiểu rủi ro dịch bệnh trong hoạt động TDTT. Nhận thức định hướng hành động. Con người không thể có hành động đúng nếu như nhận thức sai lầm về một vấn đề nào đó. Trong giảm thiểu rủi ro bệnh dịch trong hoạt động TDTT, nhận thức của con người là yếu tố



Sơ đồ 1. Mô hình giảm thiểu rủi ro bệnh dịch trong hoạt động Thể dục thể thao

tiên quyết và thường được xác định bởi:

Nhận thức về rủi ro bệnh dịch và tầm quan trọng của quản trị rủi ro: Đây là tiền đề của tất cả các hoạt động phòng ngừa, ứng phó, khắc phục tác động của dịch bệnh tới cơ thể trong hoạt động TDTT.

Nhận thức về các nguyên nhân gây ra rủi ro dịch bệnh: Là tiền đề để có các giải pháp / biện pháp phòng ngừa, ứng phó, khắc phục phù hợp, tác động chính xác vào nguyên nhân gốc rễ xảy ra vấn đề.

Phòng ngừa: Đây là nội dung chính để giảm thiểu rủi ro bệnh dịch trong hoạt động TDTT. Phòng bệnh hơn chữa bệnh. Để thực hiện tốt việc phòng ngừa bệnh dịch trong hoạt động TDTT cần làm tốt các nội dung:

Vệ sinh cá nhân, dụng cụ, môi trường: Đây là hoạt động quan trọng giúp tách nguồn bệnh và các tác nhân có thể gây bệnh ra khỏi những người tham gia hoạt động TDTT, từ đó phòng ngừa bệnh một cách hiệu quả.

Tăng cường sức khỏe: Vấn đề quan trọng giúp nâng cao sức đề kháng của cơ thể, từ đó tăng cường hiệu quả tự phòng bệnh và giảm thiểu nguy cơ lây nhiễm các tác nhân gây bệnh.

Quản lý rác thải: Rác thải là môi trường lý

tưởng của rất nhiều loại vi rút, vi khuẩn là nguyên nhân gây ra nhiều loại bệnh. Quản lý tốt vấn đề rác thải và môi trường rác thải là biện pháp hữu hiệu tách nguồn bệnh và các tác nhân gây bệnh ra khỏi môi trường hoạt động TDTT, từ đó hỗ trợ phòng bệnh hiệu quả.

Khai báo (nếu cần): Giúp theo dõi, phòng ngừa lây bệnh và trở thành nguồn bệnh cho những người xung quanh.

Ứng phó: Tiến hành khi các hoạt động phòng bệnh không hiệu quả và những người tham gia hoạt động TDTT đã mắc bệnh hoặc dịch bệnh. Các giải pháp ứng phó có thể tập trung vào các nội dung:

Điều trị tích cực: Điều trị bệnh theo khuyến cáo của nhân viên y tế và những người có chuyên môn, chú ý điều trị tích cực và triệt để.

Tránh lây nhiễm ra những người xung quanh: Thực hiện các biện pháp bảo vệ an toàn, tránh lây nhiễm ra những người xung quanh, tránh trở thành nguồn lây bệnh.

Nghi đúng, đủ theo quy định: Chỉ tham gia lại các hoạt động TDTT sau khi đã triệt để khỏi bệnh và nghi đúng, đủ, tuân thủ các yêu cầu của nhân viên y tế và những người có chuyên môn.

Khắc phục: Là hoạt động được tiến hành sau



Giảm thiểu rủi ro bệnh dịch là yếu tố quan trọng giúp nâng cao thành tích các môn thể thao

khi xảy ra bệnh dịch, nhằm khắc phục hậu quả của bệnh dịch gây ra với những người tham gia hoạt động TDTT. Giai đoạn khắc phục có thể tiến hành các nội dung:

Sử dụng các biện pháp phục hồi phù hợp: Căn cứ từ thực tế tình hình dịch bệnh, mức độ nhiễm bệnh và lĩnh vực tham gia hoạt động TDTT để sử dụng các biện pháp phục hồi phù hợp. Chú ý giảm thiểu tối đa tác hại của bệnh dịch tới người tham gia hoặc các hoạt động TDTT.

Theo dõi, đánh giá sức khỏe sau bệnh dịch: Tự theo dõi, đánh giá sức khỏe sau bệnh dịch để có các biện pháp dự phòng, điều chỉnh mức độ tham gia hoạt động TDTT một cách phù hợp.

Tránh tái nhiễm: Sử dụng các biện pháp dự phòng phù hợp, tránh tái nhiễm.

KẾT LUẬN

Kết quả nghiên cứu đã đề xuất sử dụng 01 mô hình phối hợp tổng thể và cụ thể trong quản trị giảm thiểu rủi ro bệnh dịch trong hoạt động

TDTT tại Việt Nam, đồng thời làm rõ mối quan hệ giữa các thành tố trong mô hình, tạo điều kiện thuận tiện cho việc áp dụng mô hình vào thực tiễn.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Phạm Đình Bẩm (2003), *Quản lý chuyên ngành Thể dục thể thao*, Tài liệu chuyên khảo dành cho hệ cao học và đại học TDTT, Nxb TDTT, Hà Nội.

2. *Hệ thống quản lý rủi ro theo tiêu chuẩn ISO 31000 – Nội dung cơ bản và hướng dẫn áp dụng*, NXb Hồng Đức.

3. Tiêu chuẩn Việt Nam TCVN ISO 31000: 2011, *Tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 31000:2011 về Quản lý rủi ro – Nguyên tắc và hướng dẫn*.

1. Ban biên tập

Thể dục thể thao trong tiến trình đổi mới đất nước

LÝ LUẬN VÀ THỰC TIỄN THỂ DỤC THỂ THAO

4. Trương Quốc Uyên

Vai trò của Bác Hồ về sự hình thành và phát triển nền thể dục thể thao cách mạng Việt Nam

6. Trương Anh Tuấn

Tập trung đổi mới đào tạo nguồn nhân lực thể dục thể thao

BÀI BÁO KHOA HỌC

10. Nguyễn Văn Phúc

Đề xuất mô hình giảm thiểu rủi ro bệnh dịch trong hoạt động thể dục thể thao ở Việt Nam

14. Trần Thủy

Thực trạng hạ tầng kỹ thuật và định hướng phát triển du lịch thể thao tại Quảng Bình

20. Mai Thị Bích Ngọc; Phạm Văn Thắng

Thực trạng hiệu quả truyền thông thương hiệu Trường Đại học Thể dục thể thao Bắc Ninh trên các kênh mạng xã hội

25. Đặng Văn Dũng; Khuất Thị Hương; Phùng Thế Lập

Đánh giá hiệu quả chuẩn bị khai cuộc cho sinh viên chuyên ngành Cờ vua Trường Đại học Thể dục thể thao Bắc Ninh

30. Trương Thị Ngọc Hà

Thực trạng chương trình rèn luyện thể lực trong thể dục sáng và thể thao chiều cho học viên nữ các trường trực thuộc Bộ Quốc phòng, khu vực phía Bắc

36. Nguyễn Xuân Hoàng

Đề xuất biện pháp nâng cao hứng thú học tập môn chuyên ngành cho sinh viên Golf Trường Đại học Thể dục thể thao Bắc Ninh

41. Nguyễn Thị Thu Trang

Nghiên cứu lựa chọn trò chơi vận động nhằm nâng cao thể lực và kết quả học tập cho sinh viên ngành Dược học năm thứ nhất Học viện Y - Dược học cổ truyền Việt Nam

47. Trương Đức Thắng; Nguyễn Thị Việt Nga

Lựa chọn các biện pháp hồi phục sau tập luyện cho VĐV đội tuyển trẻ Quốc gia Việt Nam các môn Cầu mây, Cầu lông, Điền kinh và Bắn súng tại Trung tâm Đào tạo vận động viên, Trường Đại học thể dục thể thao Bắc Ninh

52. Trần Thị Hồng Việt

Thực trạng các yếu tố ảnh hưởng đến sự phát triển thể lực chuyên môn của nam vận động viên Bóng bàn lứa tuổi 14-15

57. Huỳnh Việt Nam; Phạm Tuấn Hùng

Biên độ chuyển động khớp chi dưới của vận động viên Futsal trình độ cao Việt Nam: một nghiên cứu sơ bộ

62. Trần Trọng Thân; Đoàn Hùng Tráng; Thái Chí Linh

Biện pháp huấn luyện tâm lý thi đấu cho vận động viên đội tuyển Cầu lông Trường Đại học Kinh tế - Kỹ thuật Công nghiệp

67. Nguyễn Khánh Duy; Trần Công Lưu; Hà Văn Toán

Xây dựng tiêu chuẩn đánh giá trình độ tập luyện cho nam vận động viên Karate 12-14 tuổi Trường Phổ thông năng khiếu thể thao Đồng Nai

72. Nguyễn Thị Thu Quyết; Phạm Việt Hùng; Nguyễn Tất Dũng

Chất lượng công tác tuyển chọn vận động viên môn Bơi lội tại Đội tuyển trẻ và Đội tuyển Quốc gia Việt Nam

TIN TỨC - SỰ KIỆN VÀ NHÂN VẬT

77. Phạm Tuấn Dũng; Phạm Việt Hà

Bài tập nhóm cơ bụng

80. Thẻ lệ viết và gửi bài.

1. Editorial board

Physical Education and Sports in the process of National Renovation

THEORY AND PRACTICE OF SPORTS

4. Truong Quoc Uyen

The role of President Ho Chi Minh in the formation and development of revolutionary sports in Vietnam

6. Truong Anh Tuan

Focusing on innovation in human resource training for Physical Education and sports

ARTICLES

10. Nguyen Van Phuc

Proposed model for minimizing epidemic risks in physical education and sports activities in Vietnam

14. Tran Thuy

The current state of technical infrastructure and development orientation for sports tourism in Quang Binh

20. Mai Thi Bich Ngoc; Pham Van Thang

The current effectiveness of brand communication of Bac Ninh Sports University on social media platforms

25. Dang Van Dung; Khuat Thi Huong; Phung The Lap

Effectiveness evaluation of the opening moves for chess major students at Bac Ninh Sports University

30. Truong Thi Ngoc Ha

The current situation of physical training programs in morning and afternoon exercise for female learners at military schools under the Ministry of National Defense in the Northern region

36. Nguyen Xuan Huong

Proposed measures to enhance learning interest in specialized courses for golf students at Bac Ninh Sports University

41. Nguyen Thi Thu Trang

A study on selecting movement games to improve physical fitness and academic results in physical education for first-year pharmacy students at the Vietnam University of Traditional Medicine

47. Truong Duc Thang; Nguyen Thi Viet Nga

Selecting recovery measures after training for athletes in the Vietnamese National Youth team in sepak takraw, badminton, athletics, and shooting at the Athlete Training Center, Bac Ninh Sports University

52. Tran Thi Hong Viet

The current situation of factors affecting the development of specialized physical fitness in male table tennis athletes aged 14–15

57. Huynh Viet Nam; Pham Tuan Hung

Motion range of lower limb joints of high-skilled Vietnamese futsal athletes: A preliminary study

62. Tran Trong Than; Doan Huong Trang; Thai Chi Linh

Psychological training measures for athletes in badminton team at the University of Economics – Technical Industries

67. Nguyen Khanh Duy; Tran Cong Luu; Ha Van Toan

Development an evaluation standards for evaluating training level for male karate athletes aged 12–14 at Dong Nai Gifted High School for Sports

72. Nguyen Thi Thu Quyet; Pham Viet Hung; Nguyen Tat Dung

Quality of athlete selection in swimming for the Youth and Vietnam National Sports Team

NEWS - EVENTS AND PEOPLE

77. Pham Tuan Dung; Pham Viet Ha Abdominal muscle exercises

80. Rules of writing and posting.



Tạp chí KHOA HỌC

ĐÀO TẠO VÀ HUẤN LUYỆN THỂ THAO

JOURNAL OF SCIENTIFIC TRAINING AND SPORTS COACHING

Ministry of Culture, Sports and Tourism - Bac Ninh Sport University

Trường Đại học Thể dục Thể thao Bắc Ninh - Bộ Văn hoá, Thể thao và Du lịch

ISSN 1859-4417

Tập 15

Số 4 - 2025

